

Mỹ Đức, ngày 18 tháng 3 năm 2024

Số: 84/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 47/2024/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2024, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Vũ Kim A, sinh năm 1994

Quê quán: xã T, huyện L, tỉnh Hoà Bình

Nơi ĐKNKTT: thôn Đ, xã H, huyện M, TP. Hà Nội

*** Bị đơn:** Anh Trịnh Văn H, sinh năm 1987

Quê quán: xã P, huyện L, tỉnh Hoà Bình

Nơi ĐKNKTT: thôn Đ, xã H, huyện M, TP. Hà Nội

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Kim A và anh Trịnh Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1, Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Kim A và anh Trịnh Văn H thuận tình ly hôn.

2.2, Về con chung: Chị Vũ Kim A và anh Trịnh Văn H có 02 con chung là cháu Trịnh Hân H, sinh ngày 15/10/2013 và Trịnh H, sinh ngày 02/5/2015. Giữ nguyên việc nuôi con như trước khi ly hôn. Cụ thể, giao anh H tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc cả hai con chung là cháu Trịnh Hân H và Trịnh H; anh H không yêu cầu chị Kim A phải cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Kim A cho đến khi anh H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm hỏi con chung.

2.3, Về tài sản, công sức và nợ chung: Chị Vũ Kim A và anh Trịnh Văn H đều xác nhận không có gì nên không yêu cầu xem xét, giải quyết.

2.4, Về án phí: Chị Vũ Kim A tự nguyện nộp cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí chị Kim A đã nộp. Số tiền được hoàn trả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) chị Kim Anh tự nguyện sung công quỹ Nhà nước (theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0007711 ngày 22/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- THADS huyện Mỹ Đức;
- **UBND xã Phú Thành;**
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC
Thẩm phán

Nguyễn Đình Kiến